

Bản án số: 100/2017/HSST
Ngày: 06/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:107/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: **Đinh Phú Q**, sinh năm: 1985, tại: Th S, An Giang

Nơi ĐKNKTT: ấp V A, xã V Tr, huyện Th S, tỉnh An Giang

Chỗ ở: khu phố A, thị trấn A Th, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: kinh

Trình độ văn hóa: 4/12

Nghề nghiệp: Công nhân

Con ông: Đinh Văn Ư

và bà: Lê Thị Nh

Vợ Trần Thị Kim N, sinh năm 1988 (đã ly hôn)

Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm: 1986, tại: Th S, An Giang

Nơi ĐKNKTT: ấp V A, xã V Tr, huyện Th S, tỉnh An Giang

Chỗ ở: khu phố D, thị trấn A Th, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: kinh

Trình độ văn hóa: 12/12

Nghề nghiệp: công nhân

Con ông: Nguyễn Lý D và bà: Nguyễn Thị Lan Th
Vợ Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1994 (đã ly hôn)
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017 đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/4/2017 lực lượng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện P Q kiểm tra hành chính tại nhà trọ thuộc khu phố A, thị trấn A Th, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện tại phòng trọ số 04 do Đinh Ngọc Q và Nguyễn Ngọc Đ thuê có 16 bịch ma túy đá, Đ Và Q thừa nhận đó là ma túy.

Q khai nhận như sau: vào tháng 3/2017 không nhớ ngày Đinh Phú Q đến thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân) mua 5.000.000đ ma túy tổng hợp đem về phòng trọ số 4, khu phố A, thị trấn A Th để sử dụng cùng với Nguyễn Ngọc Đ và bán lại cho các con nghiện khác nhiều lần, cụ thể: Q kêu Đ bán cho Phạm Trung H 05 lần 05 bịch, mỗi bịch giá 1.000.000đ, tổng số 5.000.000đ, tại các địa điểm như C S, B K, tượng đài liệt sỹ, thuộc thị trấn A Th, Sau đó Q liên hệ với H để lấy tiền. Tiếp tục Q kêu Đ đi bán ma túy cho B (không rõ nhân thân) 02 lần 02 bịch với giá 600.000đ tại thị trấn A Th và bán cho T (không rõ nhân thân) 02 lần, 02 bịch ma túy cũng với giá 600.000đ tại khu vực thị trấn A Th; ngoài ra Q còn kêu Đ bán cho một người phụ nữ không biết tên 01 bịch ma túy với giá 300.000đ tại ấp S L, xã D T. Ngày 14/4/2017 Q kêu Đ bán cho Phạm Minh Q 01 bịch ma túy với giá 300.000đ tại khu phố A, thị trấn A Th.

Ngày 20/4/2017, Q tiếp tục đi TP Hồ Chí Minh mua ma túy của Q với giá 10.000.000đ, Q đem về phân ra được 19 bịch nhỏ và 01 bịch lớn. Đến khoảng 16 giờ ngày 26/4/2017, Q kêu Đ bán ma túy cho T 01 bịch với giá 500.000đ, tại ấp Đ B, xã D T; đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Q tiếp tục kêu Đ bán cho B 01 bịch ma túy với giá 300.000đ tại ấp Đ B, xã D T và đến 19 giờ cùng ngày, Đ lấy hai bịch ma túy của Q đem bán cho T với giá 800.000đ, tại C S, thuộc khu phố C, thị trấn D Đ và đem tiền về đưa cho Q.

Bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 13 bịch nylon màu trắng có chiều rộng 1,5 cm; chiều dài 02 cm bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- 02 bịch nylon màu trắng có chiều rộng 01 cm; chiều dài 02 cm bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- 01 bịch nylon màu trắng có chiều rộng 08 cm; chiều dài 13 cm bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất.

- 01 ĐTDĐ hiệu HTC màu đen, viền trắng bị bể màn hình, số IMEI 1: 352417070455618, số IMEI 2: 352417070451612, bên trong có gắn sim số 0988755156, đã qua sử dụng.

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen, viền bạc bị bể màn hình, số IMEI1: 860739031674270, số IMEI 2: 860739031674262, bên trong có gắn sim số 01693115251, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 22.000.000đ.

* Tại bản kết luận giám định số 235/KL-KTHS ngày 03/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất trong 16 bịch nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 9,61363 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q và Đ không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 235/KL-KTHS ngày 03/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 108/KSĐT-MT ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q đã truy tố bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 47 BLHS và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Phú Q từ 05 đến 06 năm tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p, o khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 47 BLHS và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 04 đến 05 năm tù.

Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 9,4734 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01

ĐTDD hiệu HTC màu đen, viền trắng bị bể màn hình, số IMEI 1: 352417070455618, số IMEI 2: 352417070451612, bên trong có gắn sim số 0988755156, đã qua sử dụng; 01 ĐTDD hiệu OPPO màu đen, viền bạc bị bể màn hình, số IMEI1: 860739031674270, số IMEI 2: 860739031674262, bên trong có gắn sim số 01693115251, đã qua sử dụng và 8.100.000đ tiền thu lợi bất chính.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 13.900.000đ

Đối với đối tượng tên Q bán ma túy cho Đinh Phú Q, Cơ quan cảnh sát điều tra đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Trung H và Phạm Minh Q chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chính quyền địa phương đã xử phạt hành chính. T và B chưa xác định được nhân thân, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa Bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Lời nói sau cùng của bị cáo Q xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về lao động nuôi hai con ăn học, vợ đã ly hôn.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố.

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/4/2017 lực lượng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện P Q kiểm tra hành chính tại nhà trọ thuộc khu phố A, thị trấn A Th, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện tại phòng trọ số 04 do Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ thuê có 16 bịch ma túy đá, Đ và Q thừa nhận đó là ma túy. Qua giám định số 235/KL-KTHS ngày 03/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất trong 16 bịch nylon màu trắng được niêm phong gửi

giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 9,61363 gam.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ còn khai nhận từ tháng 3/2017 đến tháng 4/2017 các bị cáo đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng như: Phạm Trung H 05 lần 05 bịch với số tiền 5.000.000đ, bán cho B 03 bịch với số tiền 900.000đ; bán cho T 05 bịch với số tiền 1.900.000đ; bán cho một người phụ nữ không biết tên với số tiền 300.000đ. Tổng số tiền thu lời từ việc bán ma túy là 8.100.000đ.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Các bị cáo đều là những thanh niên đã trưởng thành nên có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi muốn có tiền và ma túy để sử dụng mà các bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Đinh Phú Q là người có vai trò chính trong vụ án bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy về và phân ma túy ra thành từng bịch nhỏ để sử dụng và đưa cho Đ đi bán cho các con nghiện.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ ở chung phòng trọ với Q, mỗi lần có người mua ma túy thì bị cáo được Q kêu đi giao, Q không trả tiền công cho Đ mà lấy tiền bán ma túy sinh hoạt hàng ngày cho cả hai và còn được Q đưa ma túy sử dụng, nên bị cáo là người có vai trò giúp sức tích cực cho Q, thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay cùng với sự phát triển của xã hội thì tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện P Q diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi để lại nhiều hậu quả nặng nề gây nhiều bức xúc trong nhân dân và xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; khi khám xét chỗ ở của các bị cáo

thu giữ ma túy sau đó các bị cáo đã tự thú về hành vi mua bán ma túy với cơ quan cảnh sát điều tra; hai bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự gì, bị cáo Q phải nuôi hai người con đang trong độ tuổi ăn học, vợ đã ly hôn. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm p, o khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho các bị cáo, cũng như chấp nhận lời đề nghị của Viện đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Về tang vật: cần tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu HTC màu đen, viền trắng bị bể màn hình và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen, viền bạc bị bể màn hình, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đinh Phú Q 20.000.000đ; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000đ tiền thu lợi bất chính và buộc bị cáo Đinh Phú Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.100.000đ

Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Đinh Phú Q và Nguyễn Ngọc Đ** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS; điểm p, o khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS; Điều 47 BLHS và Điều 33 BLHS.

Xử phạt: **Đinh Phú Q 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2017.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc Đ 04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2017.

3. Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng tuyên: Tịch thu tiêu hủy 9,4734 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu HTC màu đen, viền trắng bị bể màn hình, số IMEI 1: 352417070455618, số IMEI 2: 352417070451612, bên trong có gắn sim số 0988755156, đã qua sử dụng; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen, viền bạc bị bể màn hình, số IMEI1: 860739031674270, số IMEI 2: 860739031674262, bên trong có gắn sim số 01693115251, đã qua sử dụng

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện P Q theo biên bản giao nhận ngày 23/8/2017)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000đ đang được tạm giữ tại kho bạc huyện P Q.

Trả lại cho Đình Phú Q số tiền 20.000.000đ đang được tạm giữ tại kho bạc huyện P Q.

Buộc bị cáo Đình Phú Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.100.000đ.

4. Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc Triều